

Số: 17.../NQ-ĐHĐCĐ

Phủ Thọ, ngày 16 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp thoát nước số I Vinh Phúc ("Công Ty");
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số I Vinh Phúc ngày 16/04/2026;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty cổ phần cấp thoát nước số I Vinh Phúc ("Công Ty") đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025.
- Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025
- Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
 - 3.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Năm 2025		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/TH	TH/KH
Sản lượng nước sạch	m ³	20.710.102	21.019.569	22.877.579	110,5	108,8
Sản lượng nước TP	m ³	18.417.568	18.579.472	20.086.066	109,0	108,1
Tổng doanh thu	Tr.đồng	221.868,9	239.618,5	263.890,2	118,9	110,1
Nộp ngân sách	Tr.đồng	21.320,1	19.575,8	23.111,2	108,4	118,0
Trả nợ vay dự án CP2	Tr.đồng	35.361	48.166	48.166	136,2	100,0
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.050,3	8.694,3	9.177,5	114,0	105,5
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.558,1	7.082,8	7.522,7	114,7	106,2
Tổng số lao động	người	244	254	244	100,0	99,6
Thu nhập bình quân	1000 đ/ng/th	12.800	13.200	13.500	105,5	102,3
Tỷ lệ thất thoát	%	11,07	11,61	11,57	104,5	99,65

3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	43.726,0
	<i>Giá trị sản xuất nước sạch</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>34.275,9</i>
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>9.000,0</i>
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	289.563,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.486,0
4	Trả nợ dự án CP2	Triệu đồng	47.388
5	Lao động bình quân	Người	254
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.150,6
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	20.487,8
8	Tỷ lệ thất thoát	%	11,50
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.837,9

4. **Nghị quyết 04:** Thông qua Báo cáo phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2026, với kế hoạch cụ thể như sau:

4.1. Kế hoạch SXKD và tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	43.726,0
	<i>Giá trị sản xuất nước sạch</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>34.275,9</i>
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>9.000,0</i>
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	289.563,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.486,0
4	Trả nợ dự án CP2	Triệu đồng	47.388
5	Lao động bình quân	Người	254
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.150,6
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	20.487,8
8	Tỷ lệ thất thoát	%	11,50
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.837,9

4.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1409/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/6/2023 và các văn bản chỉ đạo khác, Công ty xây dựng kế hoạch tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện đầu tư cấp nước cho các địa phương thuộc vùng cấp nước của Công ty như:

- Tiếp tục thi công mạng lưới đường ống cấp nước sạch thị trấn Hợp Châu, Tam Đảo; Thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên (cũ);
- Tiếp tục thi công đường ống cấp nước sạch xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên cũ;
- Mạng lưới đường ống cấp nước sạch xã An Hòa, huyện Tam Dương cũ;
- Mạng lưới đường ống cấp nước Thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương cũ;
- Mạng lưới đường ống cấp nước xã Hoàng An (khu vực Hoàng Lâu, Hoàng Đan);
- Lắp đặt đường ống dịch vụ bổ sung mạng cấp nước xã Thanh Trù;
- Hệ thống cấp nước sạch thôn Lạc Ý, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ;
- Đường ống cấp nước cho Lô CN17-KCN Khai Quang 2;

- Mạng lưới đường ống cấp nước cho thôn Hương Đà, xã Bình Xuyên;
 - Đường ống cấp nước sạch từ nút giao đường vành đai 2 với QL2B đến đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Phúc, Phú Thọ;
 - Tuyến ống từ TBTA Kim Long đến QL2B;
 - Cải tạo nhà làm việc 4 tầng Công ty;
 - Cải tạo văn phòng NMN Tam Đảo;
 - Cải tạo NMN Yên Lạc; đường dây điện từ trạm biến áp Yên Lạc đến giếng Yên Lạc 3;
 - Tiếp tục xây dựng bể chứa nước sạch 2.000m³ trạm tăng áp Kim Long;
 - Nâng công suất TBTA Khai Quang 2 lên 20.000m³/ngày;
 - Cải tạo hệ thống bơm bổ sung nước thô cho TB cấp 1 vào mùa khô NMN Việt Xuân; Cải tạo hệ thống điện;
 - Cải tạo các trạm biến áp HT1, HT2, H3, H5, H8, H11; Hệ thống xử lý bùn cặn NMN Vĩnh Yên;
 - Đường ống cấp nước nối từ TL305 (Xuân Lôi) đi tỉnh lộ 306 (Long Cương);
 - Tăng cường giải pháp chống thất thoát, phân đấu tỷ lệ thất thoát ổn định dưới 11,5%.
5. **Nghị quyết 05:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán theo tờ trình số 106/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026
6. **Nghị quyết 06:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo tờ trình số 107/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập/LNST	Giá trị (VND)
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	2.256.826.000
2	Trích quỹ khen thưởng	30%	2.256.826.000
3	Trích quỹ phúc lợi	10%	752.275.000
5	Chi trả cổ tức năm 2025	30%	2.256.826.678
6	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	202,0675 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 2,020675% trên vốn điều lệ)	

7. **Nghị quyết số 07:** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 theo tờ trình số 108/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026
8. **Nghị quyết 08:** Thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026 theo tờ trình số 109/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026
- Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.
 - Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.
9. **Nghị quyết 09:** Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 26/03/2026;
10. **Nghị quyết 10:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo tờ trình số 110/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026;

Điều 2: Đại hội đã thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 đối với ông Trần Duy Thập
- Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 của Công Ty là 01 người thay thế 01 thành viên đã từ nhiệm.

- Thông qua ứng viên bầu thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029

- ĐHĐCĐ tiến hành bầu thành viên HĐQT Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết.

- Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029:

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Bùi Thị Thúy Ngọc	Thành viên HĐQT	11.146.976	100%	Trúng cử

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (để b/c);
- HĐQT, BKS (để biết);
- Ban Tổng Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu: VT, KH;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đỗ Thanh Hải



Phú Thọ, ngày 16 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ I VINH PHÚC**
("Công Ty")
Mã chứng khoán : **VPW**
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 2500155742 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 03/08/2009, thay đổi lần thứ 6 ngày 08/09/2023
Địa chỉ trụ sở chính : Số 14 Lý Bôn, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ
Điện thoại : 0211.3861229 Fax: 0211.3860493
Thời gian họp : Từ 08h30 ngày 16 tháng 04 năm 2026
Địa điểm họp : Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc, số 14 Lý Bôn, Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Thành phần tham dự Đại hội

+ **Cổ đông:** Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày **18/03/2026**. (Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2026 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp).

+ Các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đương nhiệm và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.

2. Tính hợp lệ của Đại hội

Vào hồi 08h30', Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Cường - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 18/03/2026 là **145** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: **11.168.676** cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 100% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông tham dự đại hội: **132** cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu **11.146.976** cổ phần (tương ứng **11.146.976** phiếu biểu quyết), chiếm tỷ lệ **99,8057%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông vắng mặt: **13** cổ đông tương đương **21.700** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,1943%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của

Công ty và tỷ lệ cổ phần của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đảm bảo cho ĐHCĐ tiến hành một cách hợp pháp.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Kim Thanh - Thay mặt Ban tổ chức đọc diễn văn khai mạc Đại hội.

II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

1. Đoàn Chủ tịch gồm có:

- + Ông Đỗ Thanh Hải - Chủ tọa Đại hội
- + Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên Đoàn chủ tịch
- + Bà Lê Thị Kim Thanh - Thành viên Đoàn chủ tịch

*** Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Đoàn Chủ tịch:**

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ tán thành 100%.

2. Ban Thư ký:

- + Ông Vũ Xuân Phương - Trưởng Ban Thư ký
- + Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thành viên Ban Thư ký

*** Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Ban Thư ký:**

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Ban Thư ký với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Ban kiểm phiếu:

- + Ông Nguyễn Mạnh Cường - Trưởng ban
- + Ông Nguyễn Văn Hiếu - Ủy viên
- + Bà Hoàng Thị Minh Phương - Ủy viên

*** Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Ban kiểm phiếu:**

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%

- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Thanh Hải – Chủ tọa Đại hội - trình bày nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

❖ Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình họp:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Chương trình họp với tỷ lệ tán thành 100%

❖ Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành 100%.

IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông **Đỗ Thanh Hải** – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2026.

2. Ông **Quách Việt Hùng** – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

3. Ông **Nguyễn Văn Khánh** – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

4. Bà **Lê Thị Kim Thanh** – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày các nội dung:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
- Tờ trình Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026.

- Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029.

V. PHÂN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2024 - 2029

1. Chủ tọa điều hành bầu cử:

+ Chủ tọa Đại hội phát biểu:

Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) đã nhận được thông tin 01 thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty là ông Trần Duy Thập đã nghỉ hưu. Để đảm bảo cơ cấu HĐQT Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, HĐQT đã thông báo đến Quý vị cổ đông có quyền dự họp về việc ứng cử, đề cử người có đủ điều kiện trở thành thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 để bầu bổ sung vào HĐQT Công ty.

Công ty đã nhận được văn bản số 5966/UBND-TH ngày 12/4/2026 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ, về việc phương án nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc là 01 thành viên. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị là Bà Bùi Thị Thúy Ngọc.

Tại Đại hội đồng cổ đông không có Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử thêm ứng viên Hội đồng quản trị.

+ Chủ tọa xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029.

❖ Đại hội Biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 đối với ông Trần Duy Thập

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT với tỷ lệ tán thành 100%

❖ Đại hội biểu quyết thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 của Công Ty là 01 người thay thế 01 thành viên đã từ nhiệm

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHCĐ đã thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 là 01 thành viên với tỷ lệ tán thành 100%.

❖ Đại hội biểu quyết Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 là Bà Bùi Thị Thúy Ngọc

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết

- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua ứng viên được đề cử vào HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 là Bà Bùi Thị Thúy Ngọc với tỷ lệ tán thành 100%.

2. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Cường – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Thê lệ bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Thê lệ bầu cử với tỷ lệ tán thành 100%

3. Bầu bằng thẻ biểu quyết:

Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 bằng phương thức Giơ thẻ biểu quyết.

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%

Đại hội biểu quyết bầu ứng cử viên HĐQT là Bà Bùi Thị Thúy Ngọc

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua bầu Bà Bùi Thị Thúy Ngọc là thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 với tỷ lệ tán thành 100%

VI. PHÂN THẢO LUẬN

1. Phân thảo luận.

Các cổ đông không có ý kiến thảo luận

VII. PHẦN BIỂU QUYẾT CÁC BÁO CÁO VÀ NỘI DUNG ĐÃ TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Chủ tọa Đại hội đề nghị Cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:

1. **Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

2. Nghị quyết 02: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Nghị quyết 03: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

3.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Năm 2025		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/TH	TH/KH
Sản lượng nước sạch	m ³	20.710.102	21.019.569	22.877.579	110,5	108,8
Sản lượng nước TP	m ³	18.417.568	18.579.472	20.086.066	109,0	108,1
Tổng doanh thu	Tr.đồng	221.868,9	239.618,5	263.890,2	118,9	110,1
Nộp ngân sách	Tr.đồng	21.320,1	19.575,8	23.111,2	108,4	118,0
Trả nợ vay dự án CP2	Tr.đồng	35.361	48.166	48.166	136,2	100,0
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.050,3	8.694,3	9.177,5	114,0	105,5
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.558,1	7.082,8	7.522,7	114,7	106,2
Tổng số lao động	người	244	254	244	100,0	99,6
Thu nhập bình quân	1000 đ/ng/th	12.800	13.200	13.500	105,5	102,3
Tỷ lệ thất thoát	%	11,07	11,61	11,57	104,5	99,65

3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	43.726,0
	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	34.275,9
	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	9.000,0
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	289.563,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.486,0

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
4	Trả nợ dự án CP2	Triệu đồng	47.388
5	Lao động bình quân	Người	254
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.150,6
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	20.487,8
8	Tỷ lệ thất thoát	%	11,50
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.837,9

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

4. Nghị quyết 04: Thông qua Báo cáo phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2026, với kế hoạch cụ thể như sau:

4.1. Kế hoạch SXKD và tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	43.726,0
	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	34.275,9
	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	9.000,0
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	289.563,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.486,0
4	Trả nợ dự án CP2	Triệu đồng	47.388
5	Lao động bình quân	Người	254
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.150,6
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	20.487,8
8	Tỷ lệ thất thoát	%	11,50
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.837,9

4.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1409/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/6/2023 và các văn bản chỉ đạo khác, Công ty xây dựng kế hoạch tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện đầu tư cấp nước cho các địa phương thuộc vùng cấp nước của Công ty như:

- Tiếp tục thi công mạng lưới đường ống cấp nước sạch thị trấn Hợp Châu, Tam Đảo; Thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên (cũ);
- Tiếp tục thi công đường ống cấp nước sạch xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên;
- Mạng lưới đường ống cấp nước sạch xã An Hòa, huyện Tam Dương;
- Mạng lưới đường ống cấp nước Thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương;
- Mạng lưới đường ống cấp nước xã Hoàng An (khu vực Hoàng Lâu, Hoàng Đan);
- Lắp đặt đường ống dịch vụ bổ sung mạng cấp nước xã Thanh Trù;
- Hệ thống cấp nước sạch thôn Lạc Ý, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ;

- Đường ống cấp nước cho Lô CN17-KCN Khai Quang 2;
- Mạng lưới đường ống cấp nước cho thôn Hương Đà, xã Bình Xuyên;
- Đường ống cấp nước sạch từ nút giao đường vành đai 2 với QL2B đến đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Phúc, Phú Thọ;
- Tuyến ống từ TBTA Kim Long đến QL2B;
- Cải tạo nhà làm việc 4 tầng Công ty;
- Cải tạo văn phòng NMN Tam Đảo;
- Cải tạo NMN Yên Lạc; đường dây điện từ trạm biến áp Yên Lạc đến giếng Yên Lạc 3;
- Tiếp tục xây dựng bể chứa nước sạch 2.000m³ trạm tăng áp Kim Long;
- Nâng công suất TBTA Khai Quang 2 lên 20.000m³/ngđ;
- Cải tạo hệ thống bơm bổ sung nước thô cho TB cấp 1 vào mùa khô NMN Việt Xuân; Cải tạo hệ thống điện;
- Cải tạo các trạm biến áp HT1, HT2, H3, H5, H8, H11; Hệ thống xử lý bùn cặn NMN Vĩnh Yên;
- Đường ống cấp nước nổi từ TL305 (Xuân Lôi) đi tỉnh lộ 306 (Long Cương);
- Tăng cường giải pháp chống thất thoát, phân đấu tỷ lệ thất thoát ổn định dưới 11,5%.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

5. Nghị quyết 05: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán theo tờ trình số 106/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

6. Nghị quyết 06: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo tờ trình số 107/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập/LNST	Giá trị (VND)
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	2.256.826.000
2	Trích quỹ khen thưởng	30%	2.256.826.000
3	Trích quỹ phúc lợi	10%	752.275.000
5	Chi trả cổ tức năm 2025	30%	2.256.826.678
6	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	202,0675 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 2,020675% trên vốn điều lệ)	

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

7. Nghị quyết 07: Thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026 theo tờ trình số 109/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026

- Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

8. Nghị quyết 08: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 26/03/2026

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

9. Nghị quyết 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo tờ trình số 110/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 100%.

VIII. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 15 PHÚT

IX. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Vũ Xuân Phương – Trưởng Ban Thư ký đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.976 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Bà Lê Thị Kim Thanh – Thành viên Đoàn Chủ tịch phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc kết thúc vào lúc 11h45' phút cùng ngày./.



ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lê Thị Kim Thanh

Nguyễn Văn Khánh

Đỗ Thanh Hải

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Quỳnh Anh

Vũ Xuân Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ I VĨNH PHÚC

Địa chỉ: Số nhà 14, Đường Lý Bôn, P. Vĩnh Phúc, T. Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: 0211 3861229

Fax: 0211 3860493

Mã số DN: 2500155742

Website: <http://vinhphucwater.com.vn/>

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ I VĨNH PHÚC

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Quy chế này

Điều 2: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 3: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2026.

2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.
3. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của công ty và quy định của pháp luật về dân sự. Trong trường hợp cổ đông không sử dụng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty, Văn bản ủy quyền được phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
4. Trước khi tham dự họp, Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải tiến hành thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty và quy chế này (sau khi quy chế được ĐHĐCĐ thông qua).
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình bản gốc giấy tờ pháp lý cá nhân (là một trong các loại giấy tờ sau: thẻ Căn cước công dân, thẻ Căn cước, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền của cá nhân hoặc tổ chức) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp theo quy định của Công ty.
4. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 6: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thành lập.
2. Trường Ban Tổ chức Đại hội phân công các thành viên của Ban kiểm tra tư cách cổ đông để thực hiện thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:

- Ghi chép trung thực, chính xác các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Lập Biên bản Đại hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 10: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Thông báo Thẻ lệ bầu cử.
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử.
 - Ban kiểm phiếu sẽ xác định số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến và số Phiếu không hợp lệ; Xác định kết quả biểu quyết, bầu cử.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết, bầu cử.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả kiểm phiếu.

Điều 11: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:
 - a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết.
 - b. Thẻ biểu quyết là thẻ in sẵn theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội, có đóng dấu của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Thẻ có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
 - c. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
 - Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
 - Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với từng lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết về một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông không thực hiện biểu quyết nội dung nào, cổ đông có nghĩa vụ thông báo ngay tại thời điểm biểu quyết nội dung đó cho Ban kiểm phiếu để tổng hợp kết quả.

2. Tỷ lệ biểu quyết và điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

Điều 12: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 13: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
5. Trường hợp Chủ tọa, Ban Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký/Ban Thư ký từ chối ký biên bản họp.

Điều 14: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc và biểu quyết này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC
SỐ I
VĨNH PHÚC
P. VĨNH PHÚC - T. PHÚ THO
Đỗ Thanh Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Phú thọ, năm 2026



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện công tác quản trị của HĐQT năm 2025 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ 2024-2029, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 họp ngày 23/4/2024 đã bầu ra Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên. Hội đồng quản trị đã bầu Chủ tịch HĐQT và 01 Phó chủ tịch HĐQT; Chủ tịch HĐQT là người đại diện pháp luật của Công ty.

Danh sách thành viên HĐQT đương nhiệm của nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm
1	Ông Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Trần Duy Thập	Thành viên HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty
4	Bà Lê Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty
5	Ông Vũ Xuân Phương	Thành viên HĐQT

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT năm 2025:
đã họp và ban hành một số Nghị quyết, quyết định quan trọng như sau:

TT	Số, ngày tháng văn bản	Nội dung văn bản
1	Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 11/02/2025	Quyết định phê duyệt quy hoạch bổ sung cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty nhiệm kỳ 2024-2029
2	Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 20/02/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền lương
3	Nghị quyết số 03/CTN1-NQ-HĐQT ngày 03/03/2025	Nghị quyết của HĐQT v/v thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
4	Quyết định số 04/QĐ-CTHĐQT ngày 01/04/2025	Quyết định v/v thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
5	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 18/6/2025	Nghị quyết của HĐQT v/v thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền theo phương án phân phối lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua

TT	Số, ngày tháng văn bản	Nội dung văn bản
6	Quyết định số 07/QĐ-HĐQT ngày 01/8/2025	Quyết định v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, cán bộ quản lý
7	Quyết định số 08/QĐ-HĐQT ngày 03/9/2025	Quyết định về việc nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí
8	Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 20/10/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền lương
9	Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 20/10/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý và sử dụng quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi
10	Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 20/10/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính
11	Quyết định số 12/QĐ-HĐQT ngày 20/10/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy định thanh toán
12	Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 18/11/2025	Nghị quyết của HĐQT v/v kiện toàn nhân sự công ty

3. Thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Sau Đại hội đồng cổ đông ngày 22/4/2025, Công ty không có sự thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị.

4. Kết quả kinh doanh năm 2025:

4.1. Về sản xuất kinh doanh (Tính từ 01/01/2025 đến 31/12/2025):

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Năm 2025		Tỷ lệ	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/TH	TH/KH
Sản lượng nước sạch	m ³	20.710.102	21.019.569	20.710.102	110,5	108,5
Sản lượng nước TP	m ³	18.417.568	18.579.472	20.086.066	109,0	108,1
Tổng doanh thu	Tr.đồng	221.868,9	239.618,5	263.890,2	118,9	110,1
Nộp ngân sách	Tr.đồng	21.320,1	19.575,8	23.111,2	108,4	118,0
Thu nhập bình quân	1000 đ/ng/th	12.800	13.200	13.500	105,5	102,3
Tổng số lao động	người	244	254	244	100	99,6
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.050,3	8.694,3	9.177,5	114	105,5
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.558,1	7.088,2	7.522,7	114,7	106,2
Tỷ lệ thất thoát	%	11,07	11,61	11,57	104,5	99,65
Khách hàng phát triển	hộ	2.947	2.204	2.913	98,8	132,1

Đánh giá:

Các chỉ tiêu về doanh thu, sản phẩm chủ yếu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách vượt nhiều so với kế hoạch đề ra. Cụ thể:

+ Doanh thu vượt 10,1% so với kế hoạch năm và 18,9% so với năm 2024.

- + Sản phẩm chủ yếu vượt 8,1% so với kế hoạch năm và 9% so với năm 2024.
- + Nộp ngân sách vượt 18% so với kế hoạch năm và 8,4% so với năm 2024.
- + Lợi nhuận trước thuế vượt 5,5% so với kế hoạch năm và 14% so với năm 2024.
- + Thu nhập bình quân vượt 2,3% so với kế hoạch năm và 5,5% so với năm 2024.
- + Tỷ lệ thất thoát năm 2024: 11,07 %; năm 2025 là: 11,57 % Công ty có tỷ lệ thất thoát thấp trong toàn quốc;

4.2. Thực hiện đầu tư:

4.2.1. Các khoản đầu tư lớn

- Đầu tư vào công ty liên kết: Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc
- Tổng giá trị đầu tư: 19.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu: 23,75%

Về đầu tư góp vốn tại Công ty liên kết là đúng hướng, đúng ngành nghề, tập chung chủ yếu cho việc phát triển kinh doanh có hiệu quả cả về kinh tế và phát triển thị trường, cụ thể: Lợi nhuận tham gia góp vốn tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc đạt năm 2025 là: 1.213.250.841 đồng

4.2.2. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm 2025, Công ty thực hiện đầu tư mở rộng phạm vi hoạt động, đầu tư các công trình bằng nguồn vốn của Công ty và vay các ngân hàng thương mại:

+ Triển khai thay thế nhiều tuyến ống cấp 3 đã xuống cấp trên địa bàn phường Vĩnh Yên, phường Vĩnh Phúc, xã Lập Thạch, xã Tam Dương, xã Tam Đảo (trên núi).

+ Công trình cấp nước thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương; thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên;

+ Công trình đường ống cấp nước sạch thị trấn Hợp Châu - huyện Tam Đảo;

+ Mạng lưới đường ống cấp nước sạch xã An Hòa;

+ Xây dựng thang thoát nạn nhà 4 tầng Công ty;

+ Công trình mạng lưới đường ống cấp nước xã Quất Lưu;

+ Tuyến ống Dn400 từ TBTA Khai Quang 2 đến Công ty BHFlex ViNa;

+ Lắp đặt hệ thống quan trắc NMN Việt Xuân giám sát tài nguyên nước, chất lượng nước theo ND số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024;

+ Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án cấp nước xã Hoàng Lâu, Hoàng An, thôn Lạc Ý;

+ Tuyến ống cấp nước bổ xung TBTA Khai Quang;

Địa bàn hoạt động của Công ty được mở rộng, số lượng khách hàng ngày càng tăng (đến 31/12/2025) Công ty có: 51.085 khách hàng;

Tăng cường công tác chống thất thoát với tỷ lệ thất thoát nước thấp 11,57%.

Nhìn chung, các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất của Công ty đều tăng trưởng, thị trường được mở rộng, tăng được sản lượng và doanh thu, bảo đảm việc làm, đời sống, thu nhập người lao động hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

5. Công tác cổ đông:

Tóm tắt danh sách cổ đông Theo danh sách chốt ngày 18/03/2026 để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Theo loại hình sở hữu				
1	CĐ nhà nước	01	10.805.776	96,75%
2	CĐ là tổ chức	01	5.000	0,04%
3	CĐ là cá nhân	143	357.900	3.21%
Theo tỷ lệ sở hữu				
1	CĐ lớn	01	10.805.776	96,75%
2	CĐ khác	144	362.900	3.25%
Cổ đông trong nước và Cổ đông nước ngoài				
1	Cổ đông trong nước	145	11.168.676	100%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
	Tổng cộng	145	11.168.676	100%

6. Về quan hệ với người lao động:

Công ty đã thực hiện việc ký kết Hợp đồng lao động lại với người lao động, duy trì được việc làm và thu nhập của người lao động, bảo đảm các chế độ đối với người lao động như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động, các quyền của người lao động tham gia các tổ chức đoàn thể, xã hội.

Tiền lương bình quân năm 2025: 13.500.000đồng/người/tháng.

II. Đánh giá chung thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025:

1. Về chế độ làm việc của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ, Công ty kinh doanh có hiệu quả.
- HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ và luật pháp.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc phối hợp tốt trong hoạt động quản lý, điều hành Công ty, triển khai các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, bảo đảm phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông.

Khi phân tích cụ thể, có thể nhận thấy HĐQT đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những tình huống khó khăn của đơn vị, những biến động của thị trường, khó tiếp cận với nguồn vốn vay các ngân hàng do không có tài sản đảm bảo thế chấp..., nhưng từng bước Công ty đã ổn định và hoạt động bước đầu có hiệu quả. HĐQT đã chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí...; mặt khác quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động.

- Tăng cường đầu tư mở rộng quy mô, phát triển thị trường hoạt động của Công ty. Qua đó tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế thương hiệu của Công ty trên thị trường.

- Chất lượng sản phẩm được nâng cao, tỷ lệ thất thoát được xếp hạng trên toàn quốc là đơn vị có tỷ lệ thất thoát <15,0%.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên, đảm bảo trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, chủ trương của HĐQT, Tổng Giám đốc đã xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động, đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện quản lý sử dụng vốn, tài sản Công ty hiệu quả, báo cáo xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc thực hiện giao ban hàng tuần, tháng và đột xuất để triển khai thực hiện các kế hoạch, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt với HĐQT.

Tổng Giám đốc đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý và điều hành. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ theo sự phân công.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với cán bộ quản lý khác

Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công. Làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác lãnh đạo và quản lý điều hành thuộc lĩnh vực được phân công.

Mặc dù khối lượng công việc nhiều nhưng các cán bộ quản lý đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, thực hiện chót chức năng tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Tập thể Ban điều hành, cán bộ quản lý Công ty là một tập thể đoàn kết, gắn bó, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành và quản trị Công ty có hiệu quả.

4. Các hoạt động khác

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Đoàn thể hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức.

+ Các hoạt động xã hội như: Hỗ trợ kinh phí cho 02 trẻ em mồ côi, có hoàn cảnh khó khăn; ủng hộ người nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) nhân dịp Xuân Ất Ty 47 triệu đồng; ủng hộ đồng bào các tỉnh bị thiên tai, bão lũ 80 triệu đồng; ủng hộ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh số tiền là 54,7 triệu đồng. Tổng số tiền ủng hộ các chương trình an sinh xã hội năm 2025 là gần 200 triệu đồng.

+ Tăng cường thực hiện xây dựng văn hoá doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh uy tín thương hiệu của Công ty bằng cách nâng cao chất lượng phục vụ chăm sóc khách hàng.

III. Thù lao, tiền lương và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị + Lãnh đạo quản lý năm 2025:

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền thưởng	Tổng cộng
1	Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	633.293.200	669.293.200
2	Nguyễn Văn Khánh	TV HĐQT kiêm TGD	36.000.000	487.742.000	523.742.000
3	Trần Duy Thập	TV HĐQT kiêm P.TGD	36.000.000	425.406.500	461.406.500
4	Lê Thị Kim Thanh	TV HĐQT kiêm P.TGD	36.000.000	404.357.500	440.357.500
5	Vũ Xuân Phương	TV HĐQT	36.000.000	227.566.000	263.566.000

IV. Báo cáo về các giao dịch liên quan

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số I Vĩnh Phúc kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan do HĐQT phê duyệt được liệt kê và công bố tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Cụ thể như sau:

TT	Tên tổ chức liên quan	Loại giao dịch	Giá trị (VND)
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc	Mua hàng	56.571.406.011
2	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc	Bán hàng	834.247.222

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Tương tự mục 1. IV

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
 CHỦ TỊCH HĐQT

 Đỗ Thanh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



VPW
VinhPhuc Water

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Phú thọ, năm 2026

Số: 01/BC- BKS

Phú Thọ, ngày 26 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đã được kiểm toán.

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát Công ty như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với nguyên tắc chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động của Công ty, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông các năm đã đề ra.

Năm 2025, Ban kiểm soát hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ của công ty, cụ thể:

1. Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp tham gia Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp trong các quyết định của Hội đồng quản trị (“HDQT”) và Ban Tổng Giám đốc (“TGD”); Định kỳ kiểm tra Báo cáo Tài chính quý, 6 tháng đầu năm và cả năm, để đảm bảo các báo cáo đó đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

2. Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại Công ty.

3. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc. Xem xét báo cáo kiểm toán năm 2025 do đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện.

4. Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán;

5. Lắng nghe ý kiến của CBCNV và cổ đông đóng góp về tình hình sản xuất kinh doanh Công ty để phản ánh lại HĐQT và Ban Tổng giám đốc;

6. Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định mà công ty đã ban hành trong quá trình hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được Hội đồng quản và Ban Tổng Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN TGD

I. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát cơ bản nhất trí với các nội dung trong báo cáo kết quả SXKD năm 2025 của Công ty.

Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức như: phải trả nợ dự án CP2, giá vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng, nguồn nước ô nhiễm, cạn kiệt, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thu hẹp hoạt động sản xuất dẫn đến sản lượng tiêu thụ không ổn định, các cơ quan nhà nước sáp nhập, chuyển đến địa điểm mới,...

Với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT, Ban TGD tập trung chỉ đạo, điều hành Công ty khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua. và sự cố gắng của tập thể cán bộ công nhân viên (“CBCNV”), Công ty đã từng bước vượt qua các khó khăn, duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ việc làm ổn định cho CBCNV cũng như đảm bảo các chế độ cho người lao động, bảo toàn nguồn vốn, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, đó là thành công lớn của Công ty.

Bảng 1: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		
			Kế hoạch	Thực hiện	%TH/ KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	38.099,4	43.492,2	114,1
2	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	239.618,5	263.890,2	110,1
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	235.011,0	254.712,6	108,4
4	Nộp ngân sách (trđ)	Tr.đồng	19.575,8	23.111,2	118,0
5	Lao động bình quân	Người	254	244	96
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	21.019.569	22.877.579	108,8
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	18.579.472	20.086.066	108,1
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/th	13.200	13.500	102,3
9	Tỷ lệ thất thoát	%	11,61	11,57	99,6
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	7.082,8	7.522,7	106,2

1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

1.1. Tình hình tài chính

Bảng 2: Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		%TH/ KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu thuần	Tr.đồng	230.186,4	259.912,6	112,9
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Tr.đồng	8.694,3	7.499,3	86,3
3	Lợi nhuận khác	Tr.đồng		1.678,1	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.694,3	9.177,5	105,5
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	7.082,8	7.522,7	106,2
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%		30%	

1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Khả năng thanh toán		
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,3	1,9
-	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,0	1,34
2	Cơ cấu vốn		
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,55	0,50
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,23	1,03
3	Năng lực hoạt động		
-	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	9,14	9,79
-	Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,7	0,81
4	Khả năng sinh lời		
-	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,028
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu BQ	0,044	0,05
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	0,02	0,023
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,03	0,28

II. Đánh giá về công tác điều hành quản lý của HĐQT và Ban TGD

1. Về thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT

Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị năm 2025.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để đưa ra các giải pháp và chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, bàn và đưa ra các quyết nghị, quyết định phù hợp với điều lệ, phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ đạo ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ theo đúng các quy định và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí 100% của các thành viên HĐQT, có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được Tổng Giám đốc công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc triển khai đồng bộ và hiệu quả các chủ trương, giải pháp đề ra, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Nhà nước và các cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vốn vay đúng hạn; đồng thời đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động.

Các chỉ tiêu về doanh thu, sản phẩm chủ yếu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách,... vượt nhiều so với kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- + Doanh thu vượt 10,1% so với kế hoạch năm 2025.
- + Sản phẩm chủ yếu vượt 8,1% so với kế hoạch năm 2025.
- + Nộp ngân sách vượt 18% so với kế hoạch năm 2025.
- + Lợi nhuận trước thuế vượt 5,5% so với kế hoạch năm 2025.
- + Thu nhập bình quân vượt 2,3% so với kế hoạch năm 2025.
- + Tỷ lệ thất thoát năm 2025 là: 11,57 % Công ty có tỷ lệ thất thoát thấp trong toàn quốc;

3. Tình hình tuân thủ pháp luật, điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Các hoạt động của Công ty trong năm qua được đảm bảo phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Cùng với mục tiêu mở rộng hoạt động, HĐQT và Ban

TGD đã Chỉ đạo tốt công tác kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; thực hiện bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ có năng lực, uy tín, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành sản xuất kinh doanh. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước, tài chính, nhân sự và chăm sóc khách hàng, qua đó nâng cao chất lượng nước, giảm thất thoát, tăng năng suất lao động.

4. Đánh giá về chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty, theo đúng các Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành. Việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời, đầy đủ, thu nhập bình quân năm sau cao hơn năm trước. Việc thực hiện ký kết HĐLĐ giữa người sử dụng lao động với người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, của Luật lao động; Người lao động được tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Hàng năm công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác luôn được công ty quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định và đáp ứng nguyện vọng của người lao động.

Công ty đã tổ chức xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tạo môi trường làm việc tốt cho CBCNV.

5. Đánh giá về công tác tài chính kế toán

Sổ sách kế toán rõ ràng, việc tính toán ghi chép số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đúng nguyên tắc trong phạm vi: lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng và lưu trữ bảo quản chứng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, đúng quy định.

Các số liệu trong Báo cáo tài chính năm của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các nội dung chủ yếu, kết quả hoạt động SXKD, chế độ lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc đúng thời gian, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

Năm 2025 Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông, theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Đối với cổ đông: Trong năm 2025 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban kiểm soát năm 2025.

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Quách Việt Hùng	Trưởng ban	36.000.000	226.231.200	262.231.200
2	Nguyễn Thị Thúy	Thành viên	12.000.000	189.459.400	201.459.400
3	Ng. Thị Quỳnh Anh	Thành viên	12.000.000	200.625.500	212.625.500

IV. Báo cáo thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

Qua xem xét báo cáo và tình hình thực tế tại Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty được thể hiện đầy đủ rõ ràng trong báo cáo tài chính. Nội dung báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với quy định của hệ thống kế toán hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Ý kiến kiểm toán viên: *“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình báo cáo tài chính”.*

V. Đánh giá về các giao dịch có liên quan và giao dịch nội bộ

1. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số I Vĩnh Phúc kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan do HĐQT phê duyệt được liệt kê và công bố tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 theo đúng quy định. Cụ thể như sau:

STT	Tên tổ chức liên quan	Loại giao dịch	Giá trị (VND)
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc (mua nước sạch)	Mua hàng	56.571.406.011
2	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc (hợp đồng xét nghiệm mẫu nước)	Bán hàng	834.247.222

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Tương tự như mục V.1

C. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục ổn định và phát triển hơn nữa trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quan tâm đến những vấn đề:

1. Thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của nhà nước, Chính phủ để kịp thời điều chỉnh phù hợp với doanh nghiệp đảm bảo điều hành hoạt động đúng pháp luật.

2. Trong bối cảnh khó khăn như: phải trả nợ dự án CP2, giá vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng, nguồn nước ô nhiễm, cạn kiệt, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thu hẹp,... dẫn đến sản lượng tiêu thụ không ổn định, do đó cần Tiếp tục có các giải pháp kiểm soát chặt chẽ các chi phí của các dự án đang đầu tư xây dựng, tránh lãng phí, không hiệu quả;

3. Tiếp tục xây dựng chương trình hành động nhằm khích lệ CBCNV có những giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả trong SXKD.

4. Xây dựng phương pháp quản lý KPI phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị và mục tiêu chung của Công ty nhằm đánh giá khách quan mức độ hoàn thành và nâng cao tính minh bạch, ghi nhận kết quả. Tạo động lực phấn đấu nâng cao năng suất lao động và chất lượng công việc, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

5. Có những giải pháp mở rộng thị trường, nâng công suất khai thác của các nhà máy và tăng sản lượng tiêu thụ;

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới;

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

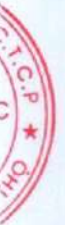
Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu: BKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Quách Việt Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Phú thọ, năm 2026

Số: 105/BC-BTGD

Phú Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, sau đây tôi xin trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 của Công ty như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2025, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức như: phải trả nợ dự án CP2, giá vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng, nguồn nước ô nhiễm, cạn kiệt, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thu hẹp, mở rộng sản xuất dẫn đến sản lượng tiêu thụ không ổn định, các cơ quan nhà nước sáp nhập, chuyển đến địa điểm mới. Nhận định và nắm bắt được tình hình kinh tế của đất nước, của ngành nước nói chung và từ thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cấp thoát nước số I Vinh Phúc tập trung chỉ đạo, điều hành Công ty khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua. Với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty thể hiện ở biểu sau:

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

Bảng 1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Năm 2025		Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/TH	TH/KH
Sản lượng nước sạch	m ³	20.710.102	21.019.569	22.877.579	110,5	108,8
Sản lượng nước TP	m ³	18.417.568	18.579.472	20.086.066	109,0	108,1
Tổng doanh thu	Tr.đồng	221.868,9	239.618,5	263.890,2	118,9	110,1
Nộp ngân sách	Tr.đồng	21.320,1	19.575,8	23.111,2	108,4	118,0
Trả nợ vay dự án CP2	Tr.đồng	35.361	48.166	48.166	136,2	100,0
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	8.050,3	8.694,3	9.177,5	114,0	105,5
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	6.558,1	7.082,8	7.522,7	114,7	106,2
Tổng số lao động	người	244	254	244	100,0	99,6
Thu nhập bình quân	1000 đ/ng/th	12.800	13.200	13.500	105,5	102,3
Tỷ lệ thất thoát	%	11,07	11,61	11,57	104,5	99,65

Nhận xét chung:

Từ biểu số liệu trên có thể thấy, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu, sản phẩm chủ yếu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách vượt nhiều so với kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- + Doanh thu vượt 10,1% so với kế hoạch năm và 18,9% so với năm 2024.
- + Sản phẩm chủ yếu vượt 8,1% so với kế hoạch năm và 9% so với năm 2024.
- + Nộp ngân sách vượt 18% so với kế hoạch năm và 8,4% so với năm 2024.
- + Lợi nhuận trước thuế vượt 5,5% so với kế hoạch năm và 14% so với năm 2024.
- + Thu nhập bình quân vượt 2,3% so với kế hoạch năm và 5,5% so với năm 2024.
- + Tỷ lệ thất thoát năm 2024: 11,07 %; năm 2025 là: 11,57 % Công ty có tỷ lệ thất thoát thấp trong toàn quốc;

Với việc triển khai đồng bộ và hiệu quả các chủ trương, giải pháp đã đề ra, trong năm 2025 Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Công ty đã bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Nhà nước và các cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vốn vay đúng hạn; đồng thời đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động.

Những kết quả đạt được trong năm 2025 đã góp phần quan trọng vào việc mở rộng quy mô, phát triển thị trường hoạt động của Công ty, qua đó tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế thương hiệu của Công ty trên thị trường.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

Để hoàn thành tốt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong năm 2025, Công ty đã không ngừng đẩy mạnh công tác quản lý, tăng cường quản trị với những chủ trương và biện pháp phù hợp.

*** Công tác tài chính**

- Quản lý và sử dụng hiệu quả vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo dòng vốn kinh doanh đủ, cơ cấu vốn vay dài hạn.
- Hoàn thành đúng quy định về công tác: chi trả cổ tức, chi trả tiền lương, tiền thưởng và các khoản chi khác cho người lao động.
- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo công ty trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trong công tác tài chính.
- Thu nhập bình quân đầu người năm 2025: 13.500.000/ng/tháng.
- Hoàn thành các báo cáo, thủ tục công bố thông tin theo đúng quy định trên Website, cổng thông tin điện tử IDS của Ủy ban chứng khoán nhà nước, cổng thông tin điện tử CIMS của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

*** Công tác thực hiện các dự án trong năm 2025:**

Trong năm qua, Công ty đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đầu tư xây dựng, mở rộng hệ thống cấp nước tại các địa phương trên địa bàn tỉnh. Cụ thể là:

- Đầu tư thực hiện các dự án:

Công ty đẩy mạnh công tác mở rộng mạng lưới cấp nước, cải tạo, thay thế tuyến ống cấp nước trên các địa bàn Công ty quản lý:

+ Triển khai thay thế nhiều tuyến ống cấp 3 đã xuống cấp trên địa bàn phường Vĩnh Yên, phường Vĩnh Phúc, xã Lập Thạch, xã Tam Dương, xã Tam Đảo (trên núi).

+ Công trình cấp nước thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương; thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên;

+ Công trình đường ống cấp nước sạch thị trấn Hợp Châu - huyện Tam Đảo;

+ Mạng lưới đường ống cấp nước sạch xã An Hòa;

+ Xây dựng thang thoát nạn nhà 4 tầng Công ty;

+ Công trình mạng lưới đường ống cấp nước xã Quất Lưu;

+ Tuyến ống Dn400 từ TBTA Khai Quang 2 đến Công ty BHFlex ViNa;

+ Lắp đặt hệ thống quan trắc NMN Việt Xuân giám sát tài nguyên nước, chất lượng nước theo NĐ số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024;

+ Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án cấp nước xã Hoàng Lâu, Hoàng An, thôn Lạc Ý;

+ Tuyến ống cấp nước bổ xung TBTA Khai Quang;

- Công tác cải tạo các nhà máy, đơn vị trực thuộc:

+ Để ổn định, an toàn và phát triển sản xuất, trong năm 2025, Công ty thực hiện vận hành hiệu quả dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Vĩnh Yên xin cấp phép bổ sung từ 32.000m³/ngđ lên 45.000m³/ngđ để chủ động sản xuất (gói thầu CP2);

+ Thực hiện công trình lắp bơm dự phòng Trạm bơm 1 Việt Xuân (bơm dã chiến) khi mực nước Sông Lô giảm sâu không tự chảy vào Trạm bơm 1 - NMN Việt Xuân.

+ Xây dựng bổ sung bể chứa Kim Long, lắp đặt thêm tuyến ống nối cấp nước từ đường ống Dn500 NMN Việt Xuân cấp vào trạm tăng áp Khai Quang 2 đảm bảo cấp nước KCN Khai Quang; cấp nước cho các hộ dân trên Tam Đảo núi từ nguồn trạm Kim Long.

+ Xây dựng bể lắng bùn và các hạng mục phụ trợ NMN Tam Đảo;

+ Thả cầu thau rửa, xúc xả đường ống cấp nước;

*** Công tác chăm lo đời sống của CBCNV:**

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người lao động. Công ty triển khai nhiều giải pháp nhằm duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó đảm bảo việc làm ổn định cho cán bộ, công nhân viên; đời sống người lao động ngày càng được cải thiện, thu nhập năm sau cao hơn năm trước. Năm 2025, thu nhập bình quân của cán bộ, công nhân viên đạt 13,5 triệu đồng/người/tháng, là một trong những đơn vị có mức thu nhập cao trong Khối thi đua các doanh nghiệp nhà nước số 02.

Các chế độ đối với người lao động được thực hiện đầy đủ: 100% cán bộ, công nhân viên tham gia BHXH, BHYT, BHTN; được trang bị bảo hộ lao động, cấp thẻ an toàn lao động và khám sức khỏe định kỳ; thực hiện đúng quy định về nâng lương, nâng bậc. Công ty đồng thời quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động thông

qua việc tổ chức tham quan, học tập, thăm hỏi, động viên kịp thời các trường hợp khó khăn và khen thưởng những cá nhân có thành tích trong công tác.

Bên cạnh đó, Công ty chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho cán bộ, công nhân viên; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tiếp cận khoa học công nghệ mới và tổ chức kiểm tra tay nghề định kỳ tại các nhà máy, xí nghiệp, làm cơ sở đánh giá và xét nâng lương, nâng bậc cho người lao động theo quy định.

*** Công tác khác:**

Thực hiện cải tạo, nâng cấp và lắp đặt bổ sung các tuyến ống cấp nước cho các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tiếp nhận bàn giao, quản lý vận hành một số dự án cấp nước phục vụ công tác tái định cư, khu đô thị mới. Chỉ đạo thay thế gần 1.500 đồng hồ, kiểm định lại trên 7.700 đồng hồ cho khách hàng. Bên cạnh đó, tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện nhiều giải pháp để cải cách hành chính, nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ khách hàng. Trong năm, Công ty đã phát triển mới được gần 2.500 khách hàng mới, nâng tổng số khách sử dụng nước lên trên 51.085 khách hàng.

Thực hiện vận hành hiệu quả dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Vĩnh Yên (gói thầu CP2); Tiếp tục đầu tư hoàn thiện Phòng QLCL đạt tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu kiểm soát chất lượng nước theo Quy chuẩn địa phương đã ban hành.

Chỉ đạo công tác kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; thực hiện bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ có năng lực, uy tín, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành sản xuất kinh doanh. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước, tài chính, nhân sự và chăm sóc khách hàng, qua đó nâng cao chất lượng nước, giảm thất thoát, tăng năng suất lao động.

Chủ động hoàn thiện, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ như thi đua khen thưởng, chi tiêu, tiền lương, mua sắm và nội quy lao động, giúp hoạt động ngày càng nề nếp, khoa học, hiệu quả.

Bên cạnh đó, tiếp tục cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ; duy trì đường dây nóng và tổng đài chăm sóc khách hàng, kịp thời tiếp nhận, xử lý các phản ánh về cấp nước, đáp ứng tốt hơn nhu cầu khách hàng.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Từ những kết quả đạt được của năm 2025, nhận định trước những khó khăn, thách thức như: nguồn nước ô nhiễm, cạn kiệt; các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thu hẹp, mở rộng sản xuất dẫn đến sản lượng tiêu thụ không ổn định; đặc biệt là vẫn phải tiếp tục trả nợ dự án CP2 theo lộ trình của tỉnh; đầu tư vốn để triển khai thêm các dự án cấp nước ở các địa phương Công ty được giao quản lý,... các yếu tố này sẽ là những thách thức không nhỏ với Công ty trong năm 2026.

Trước những khó khăn, thách thức đó, Ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch và phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ như sau:

Bảng 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	43.726,0
	<i>Giá trị sản xuất nước sạch</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>34.275,9</i>
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>9.000,0</i>
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	289.563,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.486,0
4	Trả nợ dự án CP2	Triệu đồng	47.388
5	Lao động bình quân	Người	254
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.150,6
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	20.487,8
8	Tỷ lệ thất thoát	%	11,50
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.837,9

*** Thực hiện đầu tư năm 2026:**

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1409/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/6/2023 và các văn bản chỉ đạo khác, Công ty xây dựng kế hoạch tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện đầu tư cấp nước cho các địa phương thuộc vùng cấp nước của Công ty như:

- Tiếp tục thi công mạng lưới đường ống cấp nước sạch thị trấn Hợp Châu, Tam Đảo; Thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên (cũ);
- Tiếp tục thi công đường ống cấp nước sạch xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên (cũ);
- Mạng lưới đường ống cấp nước sạch xã An Hòa, huyện Tam Dương (cũ);
- Mạng lưới đường ống cấp nước Thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương (cũ);
- Mạng lưới đường ống cấp nước xã Hoàng An (khu vực Hoàng Lâu, Hoàng Đan cũ);
- Lắp đặt đường ống dịch vụ bổ sung mạng cấp nước xã Thanh Trù;
- Hệ thống cấp nước sạch thôn Lạc Ý, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ;
- Đường ống cấp nước cho Lô CN17-KCN Khai Quang 2;
- Mạng lưới đường ống cấp nước cho thôn Hương Đà, xã Bình Xuyên;
- Đường ống cấp nước sạch từ nút giao đường vành đai 2 với QL2B đến đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Phúc, Phú Thọ;
- Tuyến ống từ TBTA Kim Long đến QL2B;
- Cải tạo nhà làm việc 4 tầng Công ty;
- Cải tạo văn phòng NMN Tam Đảo;
- Cải tạo NMN Yên Lạc; đường dây điện từ trạm biến áp đến giếng Yên Lạc 3;

- Tiếp tục xây dựng bể chứa nước sạch 2.000m³ trạm tăng áp Kim Long;
- Nâng công suất TBTA Khai Quang 2 lên 20.000m³/ngđ;
- Cải tạo hệ thống bơm bổ sung nước thô cho TB cấp 1 vào mùa khô NMN Việt Xuân; Cải tạo hệ thống điện;
- Cải tạo các trạm biến áp HT1, HT2, H3, H5, H8, H11; Hệ thống xử lý bùn cặn NMN Vĩnh Yên;

- Đường ống cấp nước nối từ TL305 (Xuân Lôi) đi tỉnh lộ 306 (Long Cương);

*** Tổng nguồn vốn đầu tư dự kiến: 99,5 tỷ đồng, trong đó:**

- + Sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2025: 6,9 tỷ đồng.
- + Sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2026: 2,2 tỷ đồng.
- + Vốn khấu hao năm 2026: 30,0 tỷ đồng.
- + Vay vốn các Ngân hàng thương mại 60%: 60,0 tỷ đồng.

*** Công tác khác:**

- Tiếp tục thực hiện cải tạo, nâng cấp và lắp đặt bổ sung các tuyến ống cấp nước cho các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác phát triển khách hàng mới dự kiến 1.214, nâng tổng số khách hàng sử dụng lên trên 52.299 khách hàng. Bên cạnh đó thực hiện thay thế khoảng 2.462 đồng hồ cũ hỏng, kiểm định lại trên 6.416 đồng hồ các loại cho khách hàng. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để cải cách hành chính, nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ khách hàng.

- Quản lý, vận hành hiệu quả dự án mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Vĩnh Yên (gói thầu CP2); Tiếp tục thực hiện tốt công tác Quản lý chất lượng, đảm bảo đạt tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu kiểm soát chất lượng nước theo Quy chuẩn địa phương đã ban hành.

- Tăng cường giải pháp chống thất thoát, phấn đấu tỷ lệ thất thoát ổn định dưới 11,5%.

2. Giải pháp thực hiện

*** Giải pháp điều hành**

- Thực hiện Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong năm qua, Công ty tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như: Sử dụng công nghệ thông tin trong công tác đọc số đồng hồ nước; sử dụng các phần mềm kế toán trong công tác tài chính kế toán, phần mềm quản lý khách hàng trong công tác quản lý khách hàng, phần mềm EKMAP trong công tác quản lý mạng cấp nước; phần mềm G8; phần mềm quản lý tài sản Speedmain; phần mềm ký hợp đồng điện tử khách hàng tiêu thụ nước; xây dựng APP nước sạch; thành lập tổng đài chăm sóc khách hàng; điều khiển vận hành MMTB sản xuất bằng hệ thống tự động hoá; phần mềm giám sát online về quản lý chất lượng nước. Bên cạnh đó, chỉ đạo thực hiện công khai các dịch vụ trên Trang thông tin điện tử của Công ty nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc tra cứu các thông tin liên quan đến công tác lắp đặt sử dụng nước và thanh toán. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quản lý Công ty theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 17025:2017 trong lĩnh vực thử

nghiệm xét nghiệm chất lượng nước. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt việc thu tiền nước của khách hàng thông qua chuyển khoản qua các ngân hàng, ví điện tử. 100% khách hàng của Công ty đã thanh toán tiền nước qua ngân hàng, các ví điện tử.

- Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả. Nghiên cứu thay thế các thiết bị, máy bơm tuổi thọ cao, mức tiêu hao điện năng cao, hiệu suất thấp.

- Tập trung thực hiện và ưu tiên đầu tư cho công tác chống thất thoát nước, quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sinh hoạt cho khách hàng luôn đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế quy định.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để cung cấp và quản lý lượng nước và đảm bảo chất lượng nước, đủ số lượng theo kế hoạch đề ra.

*** Giải pháp về tài chính**

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của các dự án đang đầu tư xây dựng, tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm khó đòi, nợ đọng lâu năm, cân nhắc kỹ lưỡng để sử dụng vốn có hiệu quả.

-Việc sáp nhập địa giới hành chính, sáp nhập, chấm dứt hoạt động các sở ngành là vấn đề then chốt ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc làm của người lao động. Trong quá trình điều hành sản xuất Công ty sẽ cố gắng tiết kiệm chi phí để giảm thiểu tối đa việc kinh doanh lỗ;

*** Giải pháp về tổ chức, nhân sự, tiền lương**

Trong năm qua, Công ty luôn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì việc làm ổn định cho người lao động và thực hiện nhiều giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo thu nhập, đời sống cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2025 đạt mức 13,5trđ/ng/tháng.

Bên cạnh đó, chế độ đối với người lao động cũng được Công ty thực hiện đúng và đầy đủ. 100% CBCNV được tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN; 100% CBCNV được khám sức khỏe định kỳ. CBCNV được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, được tập huấn và cấp thẻ an toàn lao động; được nâng lương, nâng bậc theo đúng quy định. Việc giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản... cho người lao động luôn được Công ty thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Rà soát và đánh giá năng lực, trình độ của cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các đơn vị để tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ CBCNV có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng của Công ty.

Thưa Quý vị cổ đông

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của HĐQT. Cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong những năm qua, đồng thời đánh giá cao sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể CBCNV Công ty đã kiên trì vượt khó để duy trì sản xuất kinh doanh, cùng xây dựng thương hiệu Công ty ngày càng vững mạnh.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những kết quả đã đạt được cùng với sự đoàn kết, gắn bó, tin tưởng, ủng hộ của Quý vị, Công ty chúng ta sẽ ổn định và phát triển bền vững hơn trong năm 2026 và các năm tiếp theo./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



PHƯƠNG HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Phú thọ, năm 2026



Phú Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2026

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HĐQT NĂM 2026

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (VPW).

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ như sau:

Năm 2026, dự báo tình hình kinh tế - xã hội vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức; chi phí đầu vào có xu hướng gia tăng, nguồn nước biến động, hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp chưa ổn định, cùng với tác động từ việc sắp xếp, điều chỉnh đơn vị hành chính có thể ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ nước của Công ty. Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định:

1. Mục tiêu:

Từng bước ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; đảm bảo an toàn tài chính, cân đối nguồn vốn; duy trì việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động.

2. Định hướng chung:

- Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi, bảo đảm việc cung cấp nước sạch an toàn, liên tục; thực hiện thi công các công trình cấp thoát nước.

- Mở rộng phạm vi cấp nước, khai thác hiệu quả thị trường trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động khai thác, quản lý bền vững nguồn nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả quản lý, tiết giảm chi phí sản xuất.

3. Kế hoạch cụ thể:

3.1. Kế hoạch SXKD và tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	43.726,0
	<i>Giá trị sản xuất nước sạch</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>34.275,9</i>
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>9.000,0</i>
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	289.563,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.486,0
4	Trả nợ dự án CP2	Triệu đồng	47.388
5	Lao động bình quân	Người	254
6	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.150,6
7	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	20.487,8
8	Tỷ lệ thất thoát	%	11,50
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.837,9

3.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1409/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/6/2023 và các văn bản chỉ đạo khác, Công ty xây dựng kế hoạch tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện đầu tư cấp nước cho các địa phương thuộc vùng cấp nước của Công ty như:

- Tiếp tục thi công mạng lưới đường ống cấp nước sạch thị trấn Hợp Châu, Tam Đảo; Thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên (cũ);
- Tiếp tục thi công đường ống cấp nước sạch xã Quất Lưu cũ;
- Mạng lưới đường ống cấp nước sạch xã An Hòa, huyện Tam Dương cũ;
- Mạng lưới đường ống cấp nước Thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương cũ;
- Mạng lưới đường ống cấp nước xã Hoàng An (thôn Hoàng Lâu, Hoàng Đan);
- Lắp đặt đường ống dịch vụ bổ sung mạng cấp nước xã Thanh Trù;
- Hệ thống cấp nước sạch thôn Lạc Ý, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ;
- Đường ống cấp nước cho Lô CN17-KCN Khai Quang 2;
- Mạng lưới đường ống cấp nước cho thôn Hương Đà, xã Bình Xuyên;
- Đường ống cấp nước sạch từ nút giao đường vành đai 2 với QL2B đến đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Phúc, Phú Thọ;
- Tuyến ống từ TBTA Kim Long đến QL2B;
- Cải tạo nhà làm việc 4 tầng Công ty;
- Cải tạo văn phòng NMN Tam Đảo;
- Cải tạo NMN Yên Lạc; đường dây điện từ trạm biến áp Yên Lạc đến giếng Yên Lạc 3;
- Tiếp tục xây dựng bể chứa nước sạch 2.000m³ trạm tăng áp Kim Long;
- Nâng công suất TBTA Khai Quang 2 lên 20.000m³/ngđ;
- Cải tạo hệ thống bơm bổ sung nước thô cho TB cấp 1 vào mùa khô NMN Việt Xuân; Cải tạo hệ thống điện;
- Cải tạo các trạm biến áp HT1, HT2, H3, H5, H8, H11; Hệ thống xử lý bùn cặn NMN Vĩnh Yên;
- Đường ống cấp nước nối từ TL305 (Xuân Lôi) đi tỉnh lộ 306 (Long Cương);

* Tổng nguồn vốn đầu tư dự kiến: 99,5 tỷ đồng, trong đó:

- + Sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2025: 6,9 tỷ đồng.
- + Sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2026: 2,2 tỷ đồng.
- + Vốn khấu hao năm 2026: 30,0 tỷ đồng.
- + Vay vốn các Ngân hàng thương mại 60%: 60,0 tỷ đồng.
- Tăng cường giải pháp chống thất thoát, phấn đấu tỷ lệ thất thoát ổn định dưới 11,5%.

4. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2026:

- Tiếp tục củng cố và phát triển thương hiệu, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; Triển khai hiệu quả các chủ trương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh; mở rộng thị trường, vùng cấp nước; đảm bảo chất lượng nước sạch ổn định, nâng cao chất lượng dịch vụ, đặc biệt là công tác chăm sóc khách hàng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị: Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý; phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành, quyết liệt triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch.

- Hoàn thiện định hướng phát triển và tái cơ cấu doanh nghiệp: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển; sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị liên kết nhằm thống nhất thị trường, tăng năng lực cạnh tranh và tiềm lực tài chính.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư và sản xuất: Tập trung khai thác tối đa công suất các công trình đã hoàn thành; đẩy nhanh tiến độ các dự án dở dang; tăng cường quản lý vận hành, kiểm soát chặt chẽ, giảm thất thoát, thất thu nước sạch.

- Phát triển nguồn nhân lực và đảm bảo an sinh người lao động: Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, kỹ thuật, công nhân; nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề; đảm bảo việc làm, thu nhập, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

- Tăng cường phối hợp trong điều hành: Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp, phấn đấu hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH




Đỗ Thanh Hải

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước số I Vinh Phúc

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua 17/06/2020;

Căn Cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số I Vinh Phúc;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán.

ĐQT Công ty trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO theo các nội dung cụ thể như sau:

- Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản tại 31/12/2025	307.361.999.793
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	9.177.541.698
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	7.522.753.678

- Hội đồng quản trị Công ty xin gửi kèm Tờ trình này Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán rút gọn bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán.
- + Báo cáo kết quả kinh doanh.
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Toàn văn báo cáo tài chính đã được công ty Công bố thông tin và đăng tải trên Website công ty theo đường dẫn: <http://www.vinhphucwater.com.vn>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT (Website, CIMS);
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT, KH.



ĐỖ THANH HẢI

Số 107/TTr-HĐQT

Phủ Thọ, ngày 26. tháng 3. năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung về việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2025 là: 7.522.753.678 đồng

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phương án phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập/LNST	Giá trị (VND)
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	2.256.826.000
2	Trích quỹ khen thưởng	30%	2.256.826.000
3	Trích quỹ phúc lợi	10%	752.275.000
5	Chi trả cổ tức năm 2025	30%	2.256.826.678
6	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	202,0675 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 2,020675% trên vốn điều lệ)	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT (Website, CIMS);
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, KH.



Đỗ Thanh Hải

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc;
- Căn cứ Nghị quyết số 10/CTN1-NQ-HĐQT ngày 24/02/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- Căn cứ vào tình hình thực tế

Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban kiểm soát ("BKS") Công Ty nhận được đơn từ nhiệm của 01 thành viên HĐQT. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau.

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 đối với ông Trần Duy Thập;
2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 của Công Ty là 01 người thay thế 01 thành viên đã từ nhiệm.

Căn cứ vào hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT (Website, CIMS);
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT KH.



CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC
SỐ I VINH PHÚC

Số: 109 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT
và BKS Công ty năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước số I Vinh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vinh Phúc;
- Căn cứ Nghị quyết số 10/CTNI-NQ-HĐQT ngày 24/02/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- Căn cứ Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua phương án chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty năm 2026, cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT (Website, CIMS);
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, KH.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐỖ THANH HẢI



Số: 01 / TT-BKS

Phú Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước số I Vinh Phúc

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vinh Phúc ("Công ty");
- Căn cứ Nghị quyết số 10/CTN1-NQ-HĐQT ngày 24/02/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026;
- Căn cứ tình hình thực tế.

Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vinh Phúc kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2026 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

- Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026;
- Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, có các chuyên gia và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, theo các quy định của các chuẩn mực kế toán (VAS), Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS);
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vinh Phúc;
- Có mức phí phù hợp và đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

Với các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán năm 2026 được Bộ Tài chính công bố và được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT (Website, CIMS);
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu :VT, KH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

QUÁCH VIỆT HÙNG

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC
SỐ I VĨNH PHÚC
Số: 110 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phủ Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/07/2020; được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 thông qua ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn vào doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;
- Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc ("Công Ty");
- Căn cứ Nghị quyết số 10/CTN1-NQ-HĐQT ngày 24/02/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công Ty,

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty, chi tiết theo nội dung trong tài liệu đính kèm sau:
(Bảng tổng hợp sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc đính kèm Tờ trình này)

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty rà soát, hoàn thiện và ban hành Phụ lục sửa đổi bổ sung và/hoặc toàn văn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty; giao Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công Ty thực hiện các thủ tục cần thiết tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh của Công Ty phù hợp với nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

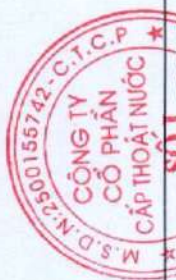
Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, KH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC
SỐ I
VĨNH PHÚC
P. VĨNH PHÚC - T. PHÚ THỌ
ĐỖ THANH HẢI

**BẢNG TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TÔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VINH PHÚC**

(Đính kèm tờ trình số 110/TT-Tr-HĐQT ngày 20/3/2026)



STT	Nội dung đề nghị sửa đổi (Điều lệ sửa đổi)	Căn cứ sửa đổi
1	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>1. Tên Công ty:</p> <p>- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc.</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 14, Đường Lý Bôn, Phường Vinh Phúc, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam</p>	
2	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>	
3	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <p>1.1. Khai thác, xử lý và cung cấp nước – Mã ngành 3600 (chính);</p> <p>Chi tiết: - Sản xuất và phân phối nước sạch</p> <p>1.2. Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác – Mã ngành 3900;</p>	<p>Cập nhật mã ngành nghề kinh doanh theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025</p>

STT	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (Điều lệ sửa đổi)	Căn cứ sửa đổi
	<p>Chi tiết: - Quản lý, khai thác và xử lý nước thải, xử lý chất thải đô thị</p> <p>1.3. Hoạt động thiết kế chuyên dụng – Mã ngành 7410</p> <p>Chi tiết: - Thiết kế công trình cấp, thoát nước;</p> <p>1.4. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác – Mã ngành 4659</p> <p>Chi tiết: - Mua bán vật tư, thiết bị ngành nước, điện và xây dựng;</p> <p>1.5. Xây dựng công trình điện – Mã ngành 4221</p> <p>Chi tiết: - Thi công các công trình đường dây điện đến 35KV và trạm biến áp đến 560KVA;</p> <p>1.6. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác – Mã ngành 4299</p> <p>Chi tiết: - Xây dựng các công trình dân dụng, công trình công nghiệp</p> <p>- Xây lắp công trình cấp thoát nước, lắp đặt và sửa chữa đường ống cấp, thoát nước;</p> <p>- Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>1.7. Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng – Mã ngành 1104</p> <p>Chi tiết: - Sản xuất nước lọc tinh khiết đóng chai</p>	<p>1.5. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác – Mã ngành 4299</p> <p>1.6. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê – Mã ngành 6810</p> <p>1.7. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu – Mã ngành 7499</p> <p>1.8. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển – Mã ngành 7730</p>	

STT	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (Điều lệ sửa đổi)	Căn cứ sửa đổi
	<p>1.8. Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu – Mã ngành 4669</p> <p>Chi tiết: - Mua bán nước lọc tinh khiết đóng chai</p> <p>1.9. Kinh doanh bất động sản, quyền sử hữu đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê – Mã ngành 6810</p> <p>Chi tiết: - Cho thuê địa điểm làm văn phòng, cửa hàng, kho bãi</p> <p>1.10. Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa</p> <p>- Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, thương mại</p>		
4	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p>	

STT	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (Điều lệ sửa đổi)	Căn cứ sửa đổi
	<p>đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó (Việc miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng lao động của người bị miễn nhiệm (nếu có)); cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác</p>	<p>đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp</p> <p>e) Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư trong phạm vi thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp dự án đầu tư, khoản đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này thì Hội đồng quản trị có trách nhiệm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.</p> <p>Trường hợp dự án đầu tư, khoản đầu tư vượt thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước thì Hội đồng quản trị báo cáo và chỉ được quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định.</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, cho thuê và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Đối với việc mua, thuê mua, bán tài sản cố định và các giao dịch liên quan đến quản lý, sử dụng vốn nhà nước, Hội đồng</p>	<p>Luật Quản lý và đầu tư vốn vào doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025.</p> <p>Nghị định số 366/2025/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</p>

STT	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (Điều lệ sửa đổi)	Căn cứ sửa đổi
	<p>trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;</p> <p>s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>quản trị thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; trường hợp vượt thẩm quyền thì phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan đại diện chủ sở hữu trước khi quyết định.</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó (Việc miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng lao động của người bị miễn nhiệm (nếu có)); cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p>	

STT	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (Điều lệ sửa đổi)	Căn cứ sửa đổi
		<p>n) Trình báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;</p> <p>s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	

Phủ Thọ, ngày 16 tháng 3 năm 2026

THẺ LỆ BẦU CỬ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2024-2029 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ I VĨNH PHÚC

1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, tất cả các cổ đông đều có quyền bầu cử.
- Đảm bảo nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định của pháp luật và đảm bảo lựa chọn được những người phù hợp, có đủ điều kiện và khả năng trở thành thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty.

2. Nguyên tắc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029:

- Việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020 hoặc một hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Mỗi cổ đông được phát Phiếu Bầu có giá trị phiếu bầu tương ứng bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên HĐQT được bầu theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Trên phiếu bầu đã ghi rõ tên ứng cử viên bầu HĐQT. Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu cử của mình cho 01 ứng cử viên HĐQT (bầu 100%) hoặc chỉ bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định cho ứng viên HĐQT do cổ đông tự quyết định nhưng tối đa không vượt quá Giá trị phiếu bầu của Cổ đông. Phiếu bầu phải được gửi về Công Ty đúng thời hạn quy định theo thông báo của Hội đồng quản trị Công Ty.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu đủ các điều kiện nêu trên, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc; có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT nhỏ hơn hoặc bằng giá trị phiếu bầu.
- Các phiếu bầu không hợp lệ:
 - + Phiếu không phải là phiếu do Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc phát, hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc.
 - + Phiếu gạch, xóa tên của những người ứng cử hoặc có tẩy xóa, sửa chữa nội dung Phiếu bầu.
 - + Phiếu đề số người được bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT được bầu theo quy định.
 - + Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT lớn hơn giá trị phiếu bầu.
- + Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.
- + Phiếu không bầu cho bất kỳ ứng viên nào trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

3. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029

Người trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu và ứng viên trúng cử là thành viên HĐQT Công Ty nhiệm kỳ 2024 – 2029 sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc.

5. Hiệu lực thi hành

Thê lệ bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và được thông qua, áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA ĐẠI HỘI



Đỗ Thanh Hải